

MỐI QUAN HỆ GIỮA TRUYỀN DẪN TỶ GIÁ VÀ LẠM PHÁT - PHÂN TÍCH CHUỖI THỜI GIAN PHI TUYẾN Ở VIỆT NAM

Ngày nhận: 11/5/2015
Ngày nhận lại: 26/6/2015
Ngày duyệt đăng: 10/9/2015
Mã số: 9-15-11

Phạm Thành Chung ()*

Tóm tắt: Bài viết này ước lượng mức độ truyền dẫn của tỷ giá đối với lạm phát (ERPT) ở Việt Nam giai đoạn 1995-2012 thông qua mô hình STAR (Smooth transition autoregressive), giai đoạn mà nền kinh tế Việt Nam có nhiều biến đổi lớn từ bản thân nội tại nền kinh tế từ ảnh hưởng bên ngoài. Mức độ ERPT càng cao khi lạm phát tăng cao và ngược lại. Kết quả hồi quy mô hình STAR ở Việt Nam cho thấy ERPT đối với lạm phát cao được chuyển đổi một cách mượt hơn so với giai đoạn giảm phát. Mức độ ERPT bắt đầu hình thành khi lạm phát tăng lên 1 đơn vị và gia tăng đến mức gần 1 khi lạm phát gia tăng từ 2,5-4 đơn vị. Điều này cho thấy rằng mức độ ảnh hưởng đến lạm phát của tỷ giá hối đoái danh nghĩa và chỉ số giá nhập khẩu là khá cao ở Việt Nam.

Từ khóa: Chỉ số giá nhập khẩu, lạm phát, mô hình STAR.

Giới thiệu

Mức độ ERPT đã được nhấn mạnh trong nhiều nghiên cứu trước, hiểu rõ ERPT rất quan trọng trong việc dự báo lạm phát và điều hành chính sách tiền tệ (CSTT). Một mức độ ERPT thấp và không hoàn toàn sẽ làm cho CSTT độc lập hơn bởi việc thực hiện CSTT lúc này sẽ không cần phải lo về sự bất ổn của mức giá trong nước hay lạm phát khi điều chỉnh tỷ giá hối đoái.

CSTT của Việt Nam hướng vào mục tiêu bình ổn mức giá của đồng nội tệ (lạm phát) và giá ngoại tệ (tỷ giá) để phát triển kinh tế. Kể từ khi thực hiện chính sách mở cửa nền kinh tế vào 1986, nền kinh tế Việt Nam bắt đầu rộng mở và giao thương với kinh tế thế giới, mức độ giao thương hàng hóa trên GDP xấp xỉ 147% trong giai đoạn 2009-2013 (theo thống kê của World Bank). Chính vì lẽ đó mà mức giá trong nước không chỉ bị ảnh hưởng bởi những cú sốc nội tại trong nền kinh tế và còn bị ảnh hưởng bởi những cú sốc từ bên ngoài. Sự thay đổi trong tỷ giá không chỉ là

sự thay đổi trong mức giá nhập khẩu hàng hóa mà còn là mức giá đầu vào, đó là các chi phí dịch vụ cho hàng hóa.

Bài viết nghiên cứu về sự thay đổi trong tỷ giá ảnh hưởng đến mức giá nội địa tại Việt Nam, chủ yếu là giá nhập khẩu và giá tiêu dùng. Bài viết sử dụng mô hình STAR của Terasvirta (1993), Terasvirta và Yang (1994), Skalin và Terasvirta (1999) sau đó được điều chỉnh bởi Shintani, Terada-Hagiwara và Yabu (2013) để phân tích mức độ ERPT trong nước thông qua nhiều dạng mô hình phi tuyến khác nhau. Sau khi ước lượng mô hình kết quả cho thấy mức độ ảnh hưởng của cú sốc tỷ giá tới mức giá trong nước là khá lớn.

Cơ sở lý thuyết và bằng chứng thực nghiệm

Vai trò của tỷ giá hối đoái trong việc truyền dẫn tác động của CSTT lên nền kinh tế đã được dẫn chứng trong nghiên cứu của Taylor, Peel và Sarno (2000). Cụm từ "pass-through" lần đầu tiên được sử dụng trong ngôn ngữ kinh tế bởi Magee (1973) trong bài báo của